

10372 McFadden Avenue
Westminster, CA 92683
Điện thoại: (714) 663-6315
Địa chỉ trang mạng: www.gqusd.us

Louise Milner
Hiệu trưởng

Laura Schwalm, Ph.D.
Trưởng khu học chánh

Bản Tổng Kết Hàng Năm, Năm Học 2008-2009

Vài Nét về Nhà Trường

Là một trong 70 trường thuộc Khu Học Chánh Garden Grove, trường Trung Học La Quinta dạy học sinh từ lớp 9 đến lớp 12 cư ngụ tại các thành phố Westminster, Garden Grove, Fountain Valley và Santa Ana.

Sự Tham Gia của Phụ Huynh

Có nhiều sinh hoạt trong khu học chánh để cho phụ huynh tham gia như tham gia vào các tổ chức phụ huynh hỗ trợ nhà trường, câu-lạc-bộ phụ huynh hỗ trợ học sinh, hội đồng nhà trường và ủy ban cố vấn cấp khu học chánh.

Phụ huynh tại trường Trung Học La Quinta tham gia trong các sinh hoạt như dự buổi tiếp đón phụ huynh đến viếng lớp (Open House), dự đêm gặp gỡ thầy cô giáo sau khi tựu trường (Back-to-School Night), dự buổi hướng dẫn cho học sinh lớp 9 mới vào trường (Freshmen Orientation), dự đêm hướng dẫn phụ huynh có con đang học lớp 8 (Eighth-Grade Parent Night), dự các buổi họp của Ủy Ban Cố Vấn Học Sinh Trau Giỏi Anh Ngữ (English Learner Advisory Committee), tham gia vào các câu-lạc-bộ phụ huynh hỗ trợ cho các vận động viên và cổ vũ viên, nhóm bạn của âm nhạc (Friends of Music), Hội Phụ Huynh Học Sinh (Parent Teacher Student Staff Organization - PTSSO), dự các buổi họp hàng tháng với hiệu trưởng, vạch kế hoạch chuẩn bị cho lễ tốt nghiệp (Grad Night), tham gia vào Hội Đồng Nhà Trường (School Site Council), và các ủy ban tự học theo chương trình của hiệp hội WASC (WASC self-study committees). Ngoài ra phụ huynh còn tham gia chương trình Parent Power School, tham dự các lớp học thuộc chương trình 10 Điều Phụ Huynh Cần Biết về Giáo Dục (The 10 Education Commandments for Parents), dự các buổi hội thảo hướng dẫn về hỗ trợ tài chánh giáo dục, và tham dự đêm hướng dẫn về chương trình học đại học (College Night).

Xin liên lạc với hiệu trưởng của trường ở số (714) 663-6315 để biết rõ chi tiết về những sinh hoạt như Parent Talk, các lớp học thuộc chương trình 10 Điều Phụ Huynh Cần Biết về Giáo Dục, các buổi hội thảo hướng dẫn về hỗ trợ tài chánh giáo dục, và đêm hướng dẫn về chương trình học đại học (College Night).

Ban Giám Hiệu và Nhân Viên Yểm Trợ

Lãnh đạo giỏi là yếu tố cần thiết cho một trường học ưu tú. Trường Trung Học La Quinta được đặt dưới sự lãnh đạo của hiệu trưởng Louise Milner, là một nhà giáo dục chuyên nghiệp với 16 năm kinh nghiệm. Bà được bổ nhiệm làm hiệu trưởng trường Trung Học La Quinta vào năm 2005.

Ngoài hiệu trưởng, ban giám hiệu trường có các phụ tá hiệu trưởng là bà Chris Cumberland, ông Tom Duggan và bà Erin Lara, các giáo viên tư vấn, trưởng các bộ môn, điều hợp viên chương trình Title I, và điều hợp viên chương trình AVID. Trong số những trách nhiệm của mình, ban giám hiệu cố vấn về chương trình học và các chương trình ngoại khóa.

Ngoài ban giám hiệu, thầy cô giáo và các nhân viên chuyên môn còn có những nhân viên yểm trợ được huấn luyện đặc biệt để giúp học sinh. Những nhân viên này gồm có:

- Chuyên viên tâm lý (Psychologist)
- Chuyên viên dạy phát âm và luyện ngữ (Speech and Language Pathologist)
- Y tá (Nurse)
- Quản thủ thư viện/Nhân viên thư viện (Librarian/Library Clerk)
- Các nhân viên liên lạc cộng đồng (Community Liaison Workers)
- Nhân viên phụ trách an toàn cho trường (Campus Safety Assistants)
- Các giáo viên tư vấn (Counselors)
- Giáo viên tư vấn phụ (Supplemental Counselor)
- Giáo viên dạy thể dục cho các em khuyết tật (Adapted P.E. Teacher)
- Các phụ giáo (Instructional Aides)
- Chuyên viên giao tiếp cộng đồng (Community Outreach Specialist)
- Giáo viên dạy nhạc khí (Instrumental Music Teacher)
- Giáo viên dạy thanh nhạc (Vocal Music Teacher)
- Các nhân viên trợ giúp về điện toán (Computer Resource Assistants)
- Giáo viên lớp bổ túc đặc biệt (Resource Specialist Teacher)
- Giáo viên lớp giáo dục đặc biệt trọn ngày (Special Day Class Teacher)
- Nhân viên phụ trách trắc nghiệm (School Testing Clerk)

Tôn Chỉ của Chúng Tôi

Hội Đồng Giáo Dục Khu Học Chánh Garden Grove có trách nhiệm cung cấp một chương trình giáo dục đặt trọng tâm vào thành tích học tập của học sinh, với tiêu chuẩn cao, và cơ hội cho tất cả học sinh đạt được kiến thức và kỹ năng cần thiết để có một cuộc sống có ích. Để thi hành trách nhiệm này, học sinh sẽ tham gia vào một chương trình giáo dục được soạn thảo toàn diện để đạt được những mục tiêu đề ra.

Mục Tiêu của Chúng Tôi

Mục tiêu của Khu Học Chánh là nỗ lực giúp tất cả học sinh khi ra trường được có cùng cơ hội có nhiều sự lựa chọn khác nhau như học tiếp lên đại học, học nghề, hoặc theo đuổi một ngành chuyên môn. Để có cơ hội lựa chọn giữa những hướng đi khác nhau này học sinh cần phải nắm vững kiến thức các môn học chính theo như tiêu chuẩn tiểu bang ấn định và thông thạo tiếng Anh. Những sự thông thạo này sẽ giúp học sinh được học những môn khó ở trường trung học, tốt nghiệp, và sẵn sàng lên đại học hoặc theo đuổi nghề chuyên môn.



Các Chương Trình Giảng Dạy của Trường

Khu học chánh nhận được thêm tài trợ cho một số dịch vụ và chương trình đặc biệt. Trong số những chương trình đặc biệt hiện có tại trường có những chương trình sau đây:

- Chương trình GATE (Chương trình giáo dục dành cho học sinh có năng khiếu và giỏi)
- Chương trình giáo dục ngăn ngừa uống rượu hút thuốc (Alcohol and Tobacco Prevention Education)
- Các chương trình dành cho học sinh đang trau dồi tiếng Anh (Programs for English Language Learners)
 - ▶ Chương trình trợ cấp "Economic Impact Aid"
 - ▶ Chương trình Title III
- Chương trình giáo dục đặc biệt (Special Education)
- Chương trình cải tiến thư viện trường (School Library Improvement Program)
- Quỹ EETT tài trợ kỹ thuật cho trường (EETT School Technology Grant)
- Chương trình Title I
 - ▶ Chương trình kết bạn "Link Crew"
 - ▶ Chương trình Back-on-Track (là chương trình giúp lấy lại phong độ cũ hay trở lại bình thường)
 - ▶ Chương trình sau giờ học TASC
- Các chương trình học thêm giờ trong ngày và học hè (Extended Day and Year Programs):
 - ▶ Các lớp học sau giờ học để lấy lại tín chỉ (After School Credit Recovery Classes)
 - ▶ Chương trình dạy kèm sau giờ học (After School Tutoring)
 - ▶ Chương trình học hè (Summer School)
 - ▶ Chương trình chuẩn bị cho bài thi ra trường trung học California (CAHSEE Preparation)
- Quỹ tài trợ cho thư viện (Library Grant)
- Chương trình huấn nghề (Regional Occupational Program, viết tắt là ROP)

Khu học chánh Garden Grove nỗ lực giúp tất cả học sinh đều hưởng được chương trình giáo dục có phẩm chất, dựa trên các tiêu chuẩn. Nhân viên nhà trường cùng quý vị phụ huynh trong toàn khu học chánh cùng tham gia để đề ra các quyết định thông qua các tổ chức như hội đồng nhà trường, hội phụ huynh học sinh, Ủy Ban Cố Vấn Học Sinh Trau Giỏi Anh Ngữ trực thuộc khu học chánh, các buổi họp theo cấp lớp hoặc giữa các trường bộ môn, và các uỷ ban cố vấn khác. Tại các trường trung học, nhân viên và phụ huynh cũng cùng tham gia vào các câu-lạc-bộ hỗ trợ học sinh.

Để có một cái nhìn toàn diện về thành tích học tập của từng học sinh, trường kết hợp sử dụng CAT6 (Trắc Nghiệm của Tiểu Bang California về Trình Độ Học, ấn bản số 6), California Standards Test (Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang California), và các kết quả đánh giá dựa trên điểm gốc của khu học chánh, cùng với những phương pháp đo lường thành tích học tập khác như các bài thi do giáo viên hay ban soạn và in đề thi, bài tập, bài luận, tài liệu sâu tằm, nhận xét của giáo viên, các tiểu án và bài tường trình đặc biệt, và sự tham gia phát biểu ý kiến trong lớp của học sinh. Tất cả học sinh đang học tiếng Anh đều phải thi CELDT, là Trắc Nghiệm của Tiểu Bang California về Khả Năng Anh Ngữ (California English Development Test, viết tắt là CELDT).

Trong năm, các trường cấp trung và trung học thuộc Khu Học Chánh Garden Grove gửi 4 phiếu điểm và 4 bản báo cáo tiến bộ về cho gia đình học sinh.

Thăng tiến Chuyên Môn

Chương trình thăng tiến chuyên môn của Khu Học Chánh Garden Grove đặt trọng tâm vào phương pháp giảng dạy dựa trên sự nghiên cứu và có 4 phần: huấn luyện sơ khởi, dạy biểu diễn, hướng dẫn, và huấn luyện ở cấp thứ nhì. Việc sử dụng dữ kiện thành tích học tập của học sinh cũng giúp cho khu học chánh thấy rõ mục tiêu và kỳ vọng để vạch kế hoạch huấn luyện tại chức cho thầy cô giáo và phụ giáo.

Vào cuối tháng 8, khu học chánh tổ chức các buổi hội thảo chuyên sâu trong 5 ngày liên tiếp để cung cấp kiến thức mới và nâng cao năng lực cho giáo viên nhằm chuẩn bị cho năm học mới. Trong khi đó thì trong suốt năm học nhân viên nhà trường có cơ hội thăng tiến chuyên môn vào sau giờ học hoặc vào những ngày trường nghỉ sớm. Trường thường xuyên tổ chức các buổi huấn luyện về cách dùng giáo trình của khu học chánh, về kỹ thuật, và về phương pháp giảng dạy dựa trên sự nghiên cứu. Ngoài những đợt huấn luyện tại chức này, mỗi năm khu học chánh dành riêng một ngày để thăng tiến chuyên môn cho tất cả giáo viên trung học trong khu học chánh.

Giáo viên mới vào nghề được tham dự chương trình huấn luyện bao quát BTSA để làm quen với công việc. Cách đứng lớp, chương trình cơ bản của khu học chánh, phiếu điểm, các buổi họp giáo viên-phụ huynh, và phương pháp giảng dạy dựa trên sự nghiên cứu là vài trong số những chủ đề huấn luyện cho giáo viên mới vào nghề.

Sách Giáo Khoa và Học Liệu: Hay, Mới và Có Sẵn Cho Các Em

Sách giáo khoa từ lớp mẫu giáo đến lớp 8 cho các môn Anh văn, toán, lịch sử - khoa học xã hội, giáo dục sức khoẻ, ngoại ngữ, nghệ thuật hình ảnh / nghệ thuật trình diễn, và khoa học được khu học chánh chọn dựa theo những sách đã được Bộ Giáo Dục tiểu bang chấp thuận. Hội Đồng Giáo Dục Khu Học Chánh Garden Grove cũng đã tự chọn sách giáo khoa từ lớp 9 đến 12 cho những môn học kể trên. Sách giáo khoa từ lớp mẫu giáo đến lớp 12 các môn toán, lịch sử-khoa học xã hội, khoa học, Anh văn bao gồm môn đọc hiểu, và ngoại ngữ phù hợp với các tiêu chuẩn về nội dung đã được tiểu bang chấp thuận trong khuôn khổ của tiểu bang hoặc của toàn quốc theo lịch trình áp dụng của tiểu bang. Sách về môn giáo dục sức khoẻ cho các lớp mẫu giáo đến lớp 6 sẽ được chọn sau khi Hội Đồng Giáo Dục Tiểu Bang duyệt xem có phù hợp với tiêu chuẩn của tiểu bang hay không.

Tất cả học sinh trong Khu Học Chánh Garden Grove, kể cả học sinh đang trau dồi tiếng Anh, đều có đầy đủ sách giáo khoa và vật liệu học tập trong đó gồm dụng cụ phòng thí nghiệm khoa học ở cấp lớp 9 đến 12 ở trong tình trạng còn mới và còn tốt theo đúng các quy định của Bộ Giáo Dục. Số lượng sách giáo khoa và vật liệu học tập được cung cấp đầy đủ cho học sinh dùng trong lớp và mang về nhà.

Sách giáo khoa các môn học chính hiện đang sử dụng tại trường và năm được chọn đưa vào sử dụng là:

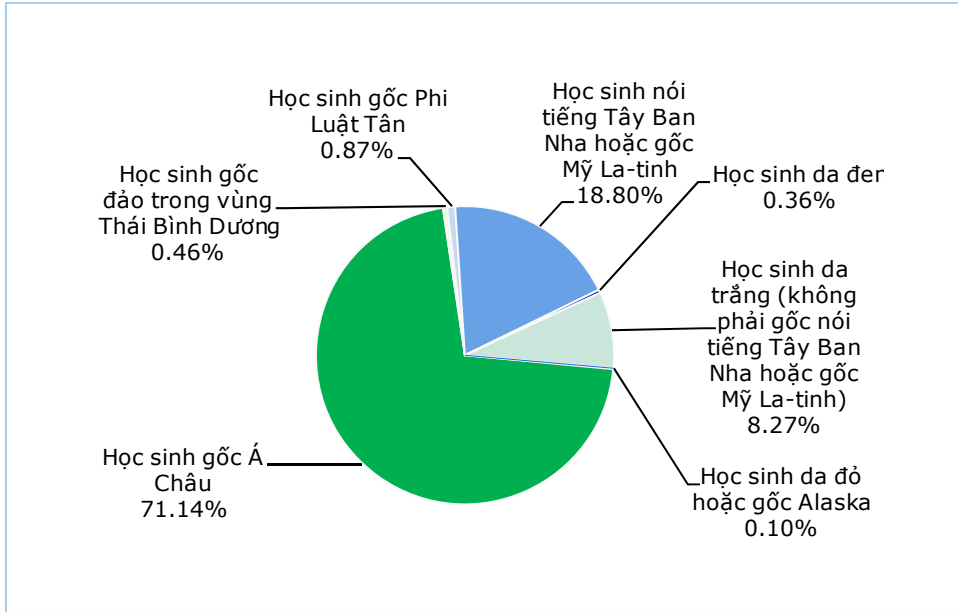
Môn Học	Sử Dụng Từ Năm
Anh văn	2002-03
Toán	2000-01**
Lịch sử - Khoa học xã hội	2006-07
Khoa học	2007-08
Nghệ thuật hình ảnh - Nghệ thuật trình diễn	2007-08
Ngoại ngữ	1999-00
Giáo dục sức khoẻ	2007-08

** Sách giáo khoa môn toán cho các lớp từ mẫu giáo đến lớp 12 đang được dùng thử tại một số trường trong năm nay và sẽ được đưa vào sử dụng tại tất cả các trường trong khu học chánh kể từ năm học 2009-10.

* Dữ kiện này được khu học chánh thu thập và kiểm chứng vào tháng Chín 2008.

Số Học Sinh Ghi Danh và Thành Phần Sắc Dân

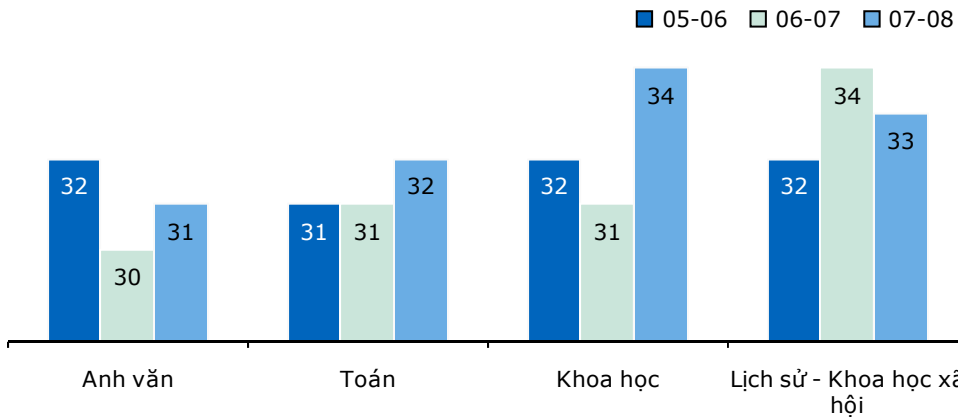
Trong năm học 2008-2009 trường Trung Học La Quinta có tổng số 1,947 học sinh.



* Dữ kiện này được báo cáo vào ngày 1 tháng Mười năm 2008.

Số Học Sinh Trong Lớp Theo Từng Môn Học

Dưới đây là số học sinh trung bình trong mỗi lớp trong 3 năm qua.



Môn Học	2005-06			2006-07			2007-08		
	1-22	23-32	33+	1-22	23-32	33+	1-22	23-32	33+
Anh văn	4	18	37	7	34	25	8	23	32
Toán	5	23	26	8	18	28	3	22	32
Khoa học	3	12	24	4	21	21	3	10	31
Lịch sử - Khoa học xã hội	3	17	21	1	11	28	1	16	25

Sử Dụng Internet Công Cộng

Những học sinh nào không có dịch vụ Internet tại nhà thì có thể sử dụng máy điện toán có Internet tại các thư viện công cộng tọa lạc trong Khu Học Chánh Garden Grove để tải xuống bài vở và xem Bản Tổng Kết Hàng Năm của Trường (School Accountability Report Cards). Việc sử dụng Internet tại các thư viện sẽ theo nguyên tắc ai đến trước dùng trước. Ngoài ra sẽ có một vài hạn chế khi sử dụng Internet tại những nơi đó như giờ mở cửa, thời gian được sử dụng máy điện toán (còn tùy thuộc vào việc có máy hay không), những loại nhu liệu có sẵn trong máy, và việc có in được hay không.

Xin xem dưới đây danh sách những thư viện trong vùng:

Thư Viện Công Cộng Anaheim (Anaheim Public Library)

Số điện thoại: (714) 765-1880;
Địa chỉ Internet: www2.anaheim.net/custom.cfm?name=welcome_library.cfm

Thư Viện Công Cộng Quận Hạt Cam (Orange County Public Library)

Số điện thoại: (714) 566-3000;
Địa chỉ Internet: www.ocpl.org

Dành cho những thành phố thuộc phạm vi Khu Học Chánh Garden Grove sau đây:

- Cypress
- Fountain Valley
- Westminster
- Garden Grove
- Stanton

Thư Viện Công Cộng Santa Ana (Santa Ana Public Library)

Số điện thoại: (714) 647-5250;
Địa chỉ Internet: www.ci.santa-ana.ca.us/library/

Tình Trạng Phòng Ốc của Trường – Kết Quả Kiểm Tra và Đánh Giá

Bảng dưới đây tóm tắt kết quả kiểm tra gần đây nhất về tình trạng sân bãi, phòng ốc, và phòng vệ sinh của trường. Mẫu Kiểm Tra Phòng Ốc (Facilities Inspection Tool, viết tắt là FIT) được dùng để ghi nhận phòng ốc ở trường có ở trong tình trạng “còn tốt” hay không, dựa theo những yếu tố kiểm tra được liệt kê dưới đây. Phụ huynh có thể nói chuyện với hiệu trưởng để biết thêm chi tiết về tình trạng phòng ốc của trường.

Tình Trạng Phòng Ốc của Trường và Những Sự Bảo Trì				
Hạng Mục Được Kiểm Tra	Tình Trạng Bảo Trì			
	Tốt	Khá	Xấu	
Khí đốt rò rỉ	✓			
Hệ thống máy móc	✓			
Cửa sổ / Cửa ra vào / Cổng (bên trong và bên ngoài)	✓			
Mặt trong (tường, sàn, và trần nhà)	✓			
Vật liệu nguy hiểm (bên trong và bên ngoài)	✓			
Cấu trúc bị hư hại	✓			
An toàn hoả hoạn	✓			
Điện (bên trong và bên ngoài)	✓			
Sâu mọt / Chuột bọ phá hoại	✓			
Vòi nước để uống (bên trong và bên ngoài)	✓			
Phòng vệ sinh	✓			
Cống rãnh	✓			
Sân chơi / Sân trường	✓			
Mái nhà	✓			
Tình trạng sạch sẽ tổng quát	✓			
Tóm Tắt Tổng Quát Tình Trạng Phòng Ốc				
	Rất tốt	Tốt	Khá	Xấu
Tóm Tắt Tổng Quát Tình Trạng Phòng Ốc		✓		

Ngày kiểm tra trường và hoàn tất mẫu FIT gần đây nhất: 24 tháng Chín năm 2008

Sự An Toàn Ở Trường

Duy trì một môi trường học tập an toàn và trật tự là rất cần thiết. Tất cả các trường trong khu học chánh đều đóng kín cổng và khi có khách đến viếng thăm trường, họ phải lập tức ghi tên tại văn phòng trường trước khi bước chân vào khuôn viên trường. Việc ra vào trường được ban giám hiệu, thầy cô giáo, các giáo viên tư vấn, và các nhân viên phụ trách an toàn giám sát.

Tất cả các trường đều lập các ban bảo vệ an toàn cho nhân viên, và phải có những kế hoạch tối hảo để bảo vệ an toàn cho trường mà những kế hoạch này được duyệt lại và cập nhật vào mỗi đầu năm học. Những kế hoạch bảo vệ an toàn này gồm có các biện pháp đối phó tình trạng khẩn cấp, hiểu rõ các cấp báo động về an ninh của Bộ Nội An, nội quy của trường và quy định về cách ăn mặc của học sinh.

Các ban bảo vệ an toàn cho trường gồm có nhân viên ban giảng huấn và nhân viên văn phòng họp với nhau để bàn thảo việc bảo vệ an toàn cho học sinh và nhân viên của trường. Vào đầu năm học tất cả học sinh đều được phát cuốn cẩm nang an toàn khi có động đất. Các trường tiểu học tổ chức các buổi thực tập phòng cháy mỗi tháng, trong khi đó các trường cấp trung tổ chức ít nhất một năm 4 lần, và các trường trung học tổ chức ít nhất một năm 2 lần. Các trường tiểu học tổ chức các buổi thực tập ẩn núp (khi có động đất và trong trường hợp khẩn cấp) mỗi ba tháng trong khi đó các trường cấp trung và trung học tổ chức ít nhất mỗi học kỳ một lần.

Tình Trạng Phòng Ốc của Trường – Thông Tin Tổng Quát

Khu Học Chánh Garden Grove hãnh diện đã duy trì được phòng ốc sạch đẹp, giúp ích cho việc giảng dạy và học tập. Ban vệ sinh trường và ban bảo trì của khu học chánh tổ chức một hệ thống kiểm tra nhằm bảo đảm tất cả phòng ốc, sân bãi, đều sạch sẽ, an toàn, được bảo quản kỹ, và trong tình trạng còn tốt. Tất cả phòng học, sân chơi và nơi làm việc của nhân viên đều đáp ứng các quy định của Bộ Luật Giáo Dục về sức chứa của mỗi phòng hay của sân chơi.

Hội Đồng Giáo Dục đã chuẩn thuận một chương trình bảo quản 5 năm để nâng cấp trường lớp, trong khi đó các dự án sửa sang lớn được chuẩn thuận hàng năm khi có nhu cầu. Một nhóm do khu học chánh lập ra chuyên đi tẩy xóa hình chữ vẽ bậy trên tường nhằm giúp gìn giữ trường lớp đẹp đẽ.

Trường Trung Học La Quinta khánh thành vào năm 1964. Trường có 64 phòng học cố định và 3 phòng học tiền chế. Ngoài ra, trường còn có phòng tập thể dục, 2 hồ bơi, những phòng tập tạ, 6 phòng thực tập máy điện toán, và các cơ sở phòng ốc cho vận động viên tập dượt.

Những chương trình tu bổ vừa hoàn tất tại trường trong thời gian gần đây gồm có việc thay sàn và thảm mới cho văn phòng chính, dẹp bỏ bụi đứng của ban nhạc, nâng cấp toàn diện các phòng vệ sinh của học sinh ở khu vực toà nhà số 400, trang bị các máy điện toán mới cho phòng thực tập máy điện toán ở toà nhà số 300, và tiếp tục cải tiến khu vực giữa sân trường trong đó có việc lắp đặt thêm các băng ghế để ngồi ăn trưa.

Đuổi Học Tạm Thời và Đuổi Luôn

Tỷ Lệ Học Sinh Bị Đuổi Học Tạm Thời và Bị Đuổi Luôn						
	Trường			Khu Học Chánh		
	05-06	06-07	07-08	05-06	06-07	07-08
Tỷ Lệ Bị Đuổi Học Tạm Thời	0.069	0.056	0.044	0.147	0.137	0.135
Tỷ Lệ Bị Đuổi Luôn	0.003	0.000	0.000	0.003	0.002	0.001

Đuổi Học Tạm Thời và Đuổi Luôn

Bảng kế bên trình bày tỷ lệ học sinh bị đuổi học tạm thời và bị đuổi luôn ở cấp trường và cấp khu học chánh trong khoảng thời gian 3 năm trở lại đây.

Các Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang California

Tỷ Lệ Phần Trăm Học Sinh Đạt Trình Độ Thông Thạo hoặc Cao									
	Trường			Khu Học Chánh			Tiểu Bang California		
	05-06	06-07	07-08	05-06	06-07	07-08	05-06	06-07	07-08
Năm Kiểm Tra									
Anh văn	61%	65%	67%	43%	45%	48%	42%	43%	46%
Toán	45%	47%	46%	49%	47%	47%	40%	40%	43%
Khoa học	65%	66%	66%	41%	46%	52%	35%	38%	46%
Lịch sử - Khoa học xã hội	63%	64%	66%	43%	46%	47%	33%	33%	36%

Các Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang California (California Standards Tests)

Các Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn của California (California Standards Test, viết tắt là CST) chỉ dành cho học sinh tại các trường công trong tiểu bang California. Các trắc nghiệm này nhằm đánh giá thành tích học tập của học sinh so với các tiêu chuẩn giáo dục của tiểu bang California (California Academic Content Standards) và nhằm nhận xét trình độ của các em dựa trên kiến thức về từng môn học theo cấp lớp.

Vì các trắc nghiệm nhằm để đo lường mức độ học sinh đạt được các tiêu chuẩn hơn là để so sánh với các học sinh khác nên kết quả được báo cáo theo trình độ. Có năm trình độ là:

- **Cao (Advanced)** (vượt tiêu chuẩn tiểu bang)
- **Thông thạo (Proficient)** (đạt tiêu chuẩn tiểu bang)
- **Căn bản (Basic)**
- **Hơi kém (Below basic)**
- **Quá kém (Far below basic)**

Khi học sinh đạt trình độ thông thạo hoặc cao thì có nghĩa là học sinh đạt các tiêu chuẩn của tiểu bang về môn học đó.

Bảng kế bên trình bày tỷ lệ phần trăm học sinh đạt trình độ thông thạo hoặc cao ở môn Anh văn, toán và khoa học. Để có bản tường trình đầy đủ tất cả các môn và điểm số theo cấp lớp, mời vào địa chỉ: <http://star.cde.ca.gov/>.

Kết Quả Bài Trắc Nghiệm Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang California Theo Nhóm Học Sinh Thuộc Các Môn: Anh văn, Toán, Khoa học, và Lịch sử - Khoa học xã hội

Tỷ Lệ Phần Trăm Học Sinh Đạt Trình Độ Thông Thạo hoặc Cao				
Nhóm	Kết Quả Học Kỳ Mùa Xuân 2008			
	Anh văn	Toán	Khoa học	Lịch sử - Khoa học xã hội
Nam sinh	65%	46%	71%	69%
Nữ sinh	69%	46%	61%	62%
Học sinh nghèo và thiệt thòi xã hội	62%	43%	63%	62%
Học sinh đang trau dồi tiếng Anh	25%	32%	34%	38%
Học sinh khuyết tật	12%	12%	9%	20%
Học sinh nhận dịch vụ dành cho trường hợp di chuyển trường theo cha mẹ	❖	❖	❖	❖
Học sinh da đen	❖	❖	❖	❖
Học sinh da đỏ hoặc gốc Alaska	❖	❖	❖	❖
Học sinh gốc Á Châu	73%	56%	76%	72%
Học sinh gốc Phi Luật Tân	64%	36%	❖	❖
Học sinh nói tiếng Tây Ban Nha hoặc gốc Mỹ La-tinh	44%	13%	34%	41%
Học sinh gốc đảo trong vùng Thái Bình Dương	❖	❖	❖	❖
Học sinh da trắng	70%	37%	71%	72%

❖ Trong trường hợp chỉ có 10 hay dưới 10 học sinh dự thi thì trường sẽ không công bố kết quả điểm thi vì hai lý do: về thống kê như vậy là không chính xác và để giữ kín danh tánh học sinh.

Mức Tiên Bộ Tối Thiểu Hàng Năm (2007-08)

Tiêu Chuẩn về Mức Tiên Bộ Tối Thiểu Hàng Năm (AYP)				
	Trường		Khu Học Chánh	
Đạt toàn bộ mức AYP	Đạt		Không Đạt	
Tiêu chuẩn của mức AYP	Anh văn	Toán	Anh văn	Toán
Tỷ lệ tham gia	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Phần trăm đạt mức thông thạo	Đạt	Đạt	Không Đạt	Không Đạt
Chỉ số API	Đạt		Đạt	
Tỷ lệ tốt nghiệp	Đạt		Đạt	

Mức Tiên Bộ Tối Thiểu Hàng Năm (Adequate Yearly Progress)

Đạo luật Giúp Học Sinh Học Tiên (NCLB Act) của liên bang quy định rằng tất cả trường và khu học chánh phải đạt được các quy định về Mức Tiên Bộ Tối Thiểu Hàng Năm (Adequate Yearly Progress, viết tắt là AYP). Để đạt được các tiêu chuẩn này, các trường công và khu học chánh tại tiểu bang California phải đạt hoặc vượt tiêu chuẩn trong 4 lãnh vực:

1. Tỷ lệ học sinh tham gia trong các cuộc kiểm tra đánh giá trên toàn tiểu bang
2. Tỷ lệ phần trăm học sinh đạt mức thông thạo trong các cuộc kiểm tra đánh giá của tiểu bang
3. Điểm số API
4. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học

Để có bản tường trình chi tiết về Mức Tiên Bộ Tối Thiểu Hàng Năm, xin ghé vào địa chỉ: www.cde.ca.gov/ta/ac/ay/.

Chỉ Số Về Trình Độ Học (API)

Phân Hạng API – So Sánh Trong 3 Năm			
	04-05	05-06	06-07
Phân hạng API trên toàn tiểu bang	9	10	10
Phân hạng API của các trường tương đương	10	10	10

Phân Hạng API – So Sánh Trong 3 Năm				
Nhóm	Chỉ Số API Thật Sự Thay Đổi			Điểm API Năm Học 2007-08
	05-06	06-07	07-08	
Tất cả học sinh tại trường	19	13	9	849
Học sinh da đen	■	■	■	■
Học sinh da đỏ hoặc gốc Alaska	■	■	■	■
Học sinh gốc Á Châu	31	10	8	881
Học sinh gốc Phi Luật Tân	■	■	■	■
Học sinh nói tiếng Tây Ban Nha hoặc gốc Mỹ La-tinh	-18	21	11	727
Học sinh gốc đảo trong vùng Thái Bình Dương	■	■	■	■
Học sinh da trắng	3	3	24	843
Học sinh nghèo và thiệt thòi xã hội	16	8	7	829
Học sinh đang trau dồi tiếng Anh	49	4	-32	775
Học sinh khuyết tật	■	■	■	■

■ Số liệu báo cáo chỉ nêu những nhóm học sinh chiếm đa số.

Chỉ Số Về Trình Độ Học (Academic Performance Index)

Chỉ Số Về Trình Độ Học (Academic Performance Index, viết tắt là API) là sự đo lường hàng năm về trình độ học và sự tiến bộ của các trường tại California. Chỉ số API dựa trên thang điểm từ 200 đến 1,000, với 800 điểm được ấn định là mục tiêu cho toàn tiểu bang. Các trường được phân theo 10 hạng mục cùng cỡ từ 1 (thấp nhất) đến 10 (cao nhất). Trường được so sánh với 100 trường khác có "cùng các đặc tính" dựa theo thống kê. Các bảng kê bên trình bày dữ kiện về phân hạng API và sự tăng trưởng API của trường trong 3 năm qua. Muốn biết thêm chi tiết, mời vào địa chỉ: www.cde.ca.gov/ta/ac/ap/.

Ghi Chú: Số liệu báo cáo chỉ nêu những nhóm học sinh chiếm đa số. Các trường nào (1) có các nhóm học sinh dưới 100 em thì chưa có số liệu HOẶC (2) các nhóm học sinh chỉ chiếm dưới 15% trên tổng số học sinh được trắc nghiệm toàn trường và có dưới 50 em đạt điểm hợp lệ cũng không có số liệu cụ thể.

Những Lớp Dạy Các Môn Chính Được Giáo Viên Thuộc Chương Trình Giúp Trẻ Em Học Tiến (Năm học 2007-08)

Bảng này trình bày tỷ lệ phần trăm những lớp dạy các môn chính được giáo viên thuộc lẫn không thuộc chương trình Giáo Dục Trẻ Em Học Tiến (No Child Left Behind, viết tắt là NCLB) giảng dạy tại trường này, tại tất cả các trường thuộc khu học chánh, tại các trường có tỷ lệ cao học sinh nghèo, và tại các trường có tỷ lệ thấp học sinh nghèo. Muốn biết thêm chi tiết về tiêu chuẩn trình độ giáo viên theo quy định của chương trình NCLB mời vào địa chỉ trang mạng của Bộ Giáo Dục Tiểu Bang California tại: www.cde.ca.gov/nclb/sr/tq/.

Những Môn Chính Do Giáo Viên Thuộc Chương Trình Giúp Học Sinh Học Tiến (NCLB) Giảng Dạy		
	% các lớp do giáo viên thuộc chương trình NCLB giảng dạy	% các lớp do giáo viên không thuộc chương trình NCLB giảng dạy
Trường này	100.0%	0.0%
Tất cả các trường thuộc khu học chánh	96.9%	3.1%
Các trường có tỷ lệ cao học sinh nghèo trong khu học chánh	94.4%	5.6%
Các trường có tỷ lệ thấp học sinh nghèo trong khu học chánh	96.9%	3.1%

Khả Năng Giảng Dạy của Giáo Viên

Bảng này trình bày con số giáo viên được phân bổ đến trường với bằng sư phạm thực thụ, con số không có bằng sư phạm thực thụ, và những giáo viên dạy ngoài lãnh vực chuyên môn. Muốn biết thêm chi tiết về khả năng giảng dạy của giáo viên mời vào địa chỉ trang mạng của Bộ Giáo Dục Tiểu Bang California tại: <http://dq.cde.ca.gov/dataquest/>.

Thông Tin về Bằng Sư Phạm của Giáo Viên				
	Khu Học Chánh	Trường		
		05-06	06-07	07-08
Giáo viên	07-08	05-06	06-07	07-08
Có bằng sư phạm	2,152	69	69	68
Không có bằng sư phạm	49	0	1	3
Dạy ngoài lãnh vực chuyên môn		14	10	11

Bổ Nhiệm Giáo Viên Không Đúng Chuyên Môn và Thiếu Giáo Viên

Bảng này trình bày con số các việc bổ nhiệm giáo viên không đúng chuyên môn (là những giáo viên được phân bổ mà không có sự cho phép hợp lệ theo luật) và con số những vị trí còn thiếu giáo viên (là những vị trí không được đảm nhận bởi giáo viên được phân bổ dạy trọn một môn học vào đầu năm học hay vào đầu học kỳ) tại trường. Tổng số các việc phân bổ giáo viên không đúng sự cho phép bao gồm cả con số những sự phân bổ các giáo viên dạy tiếng Anh không đúng sự cho phép.

Bổ Nhiệm Giáo Viên Không Đúng Chuyên Môn và Tình Trạng Thiếu Giáo Viên			
	06-07	07-08	08-09
Việc bổ nhiệm các giáo viên dạy tiếng Anh không chuyên môn	8	3	0
Tổng số việc bổ nhiệm giáo viên không đúng chuyên môn	9	3	0
Các lớp còn thiếu giáo viên	0	0	1

Giám Định của Tiểu Bang California về Tình Trạng Thể Chất (California Physical Fitness Test)

Vào mỗi mùa Xuân, tất cả học sinh các lớp 5, 7, và 9 phải tham dự cuộc Giám Định của Tiểu Bang California về Tình Trạng Thể Chất (California Physical Fitness Test, viết tắt là PFT). Cuộc giám định này xem xét 6 yếu tố duy trì thể chất khoẻ mạnh:

1. Sự điều hoà hơi thở (Aerobic Capacity)
2. Thân hình đều đặn (Body Composition)
3. Sức mạnh ở vùng bụng (Abdominal Strength)
4. Sức cơ giãn của thân hình (Trunk Extension Strength)
5. Sức mạnh phần trên cơ thể (Upper Body Strength)
6. Sự dẻo dai của cơ thể (Flexibility)

Để đạt tiêu chuẩn thể chất tốt, học sinh phải đạt điểm trong ô Thể Chất Sức Khỏe Tốt (Healthy Fitness Zone, viết tắt là HFZ) trên tất cả sáu lãnh vực kiểm tra. Trong năm học 2007-08, 67.5% phần trăm học sinh lớp 9 tại trường đạt điểm trong ô HFZ. Để biết thêm chi tiết về cuộc giám định của tiểu bang California về tình trạng thể chất, xin ghé vào địa chỉ: www.cde.ca.gov/ta/tg/pf/.

Các Giáo Viên Tư Vấn Việc Học

Con số Giáo Viên Tư Vấn Việc Học (tương đương toàn thời gian)	4.0
Tỷ lệ học sinh cho mỗi Giáo Viên Tư Vấn Việc Học	486.75

Giáo Viên Tư Vấn Phụ

Khu học chánh đã tăng cường thêm 9 giáo viên tư vấn phụ cho các trường trung học nhằm tập trung giúp các học sinh bị rớt hoặc có thể bị rớt kỳ thi tốt nghiệp trung học (High School Exit Exam), cũng như giúp các học sinh có thể không được tốt nghiệp vì chưa học hết chương trình.

Kết Quả Kỳ Thi Tốt Nghiệp Trung Học Tiểu Bang California (California High School Exit Exam) Cho Tất Cả Học Sinh – So Sánh Trong 3 Năm

Bảng này trình bày kết quả theo tỷ lệ phần trăm học sinh đạt mức Thông Thạo (Proficient) hoặc Cao (Advanced) trong môn Anh văn và Toán.

Tỷ Lệ Phần Trăm Học Sinh Đạt Trình Độ Thông Thạo Hoặc Cao						
	Anh văn			Toán		
	05-06	06-07	07-08	05-06	06-07	07-08
Trường	68.3%	67.3%	71.9%	75.0%	80.9%	78.9%
Khu Học Chánh	53.4%	51.1%	59.0%	57.4%	61.4%	62.4%
Tiểu Bang California	51.1%	48.6%	52.9%	46.8%	49.9%	51.3%



Kết Quả Kỳ Thi Tốt Nghiệp Trung Học Tiểu Bang California

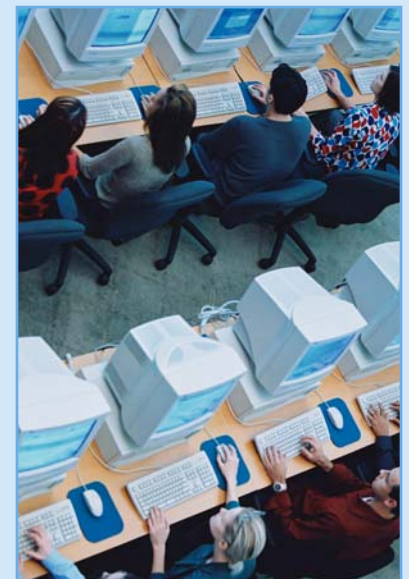
Kỳ Thi Tốt Nghiệp Trung Học của Tiểu Bang California (The California High School Exit Exam, viết tắt là CAHSEE) chính yếu là để chứng minh học sinh đủ điều kiện tốt nghiệp tại tiểu bang California. Tuy nhiên, kết quả của kỳ thi này cũng được dùng để phân loại tỷ lệ phần trăm học sinh ở ba trình độ (không thông thạo, thông thạo, hoặc cao) trong môn Anh văn và Toán nhằm để tính mức tiến bộ tối thiểu hàng năm (Adequate Yearly Progress, viết tắt là AYP) theo quy định của đạo luật liên bang NCLB Act được ban hành vào năm 2001. Có thể tìm thêm chi tiết của kỳ thi tốt nghiệp trung học tiểu bang California (CAHSEE) tại địa chỉ: <http://cahsee.cde.ca.gov/>. Xin lưu ý: Trong trường hợp chỉ có 10 hay ít hơn 10 học sinh dự thi thì trường sẽ không công bố kết quả điểm thi vì hai lý do: về thống kê như vậy là không chính xác và để giữ kín danh tánh học sinh.

Kết Quả Kỳ Thi Tốt Nghiệp Trung Học Tiểu Bang California (California High School Exit Exam) Cho Tất Cả Học Sinh – Môn Anh văn (Năm học 2007-08)

Bảng này trình bày kết quả theo tỷ lệ phần trăm học sinh, được phân loại theo nhóm, đạt mức điểm theo từng trình độ trong kỳ thi gần đây nhất về môn Anh văn.

Tỷ Lệ Phần Trăm Học Sinh Đạt Mức Điểm Theo Từng Trình Độ			
Nhóm	Anh văn		
	Không thông thạo	Thông thạo	Cao
Tất cả học sinh	28.1%	55.2%	16.7%
Nam sinh	29.3%	59.0%	11.7%
Nữ sinh	26.7%	51.0%	22.4%
Học sinh nghèo và thiệt thòi xã hội	33.6%	53.5%	12.9%
Học sinh đang trau dồi tiếng Anh	49.2%	47.1%	3.7%
Học sinh khuyết tật	88.5%	11.5%	0.0%
Học sinh nhận dịch vụ dành cho trường hợp di chuyển trường theo cha mẹ	❖	❖	❖
Học sinh da đen	❖	❖	❖
Học sinh da đỏ hoặc gốc Alaska	❖	❖	❖
Học sinh gốc Á Châu	21.2%	57.8%	20.9%
Học sinh gốc Phi Luật Tân	❖	❖	❖
Học sinh nói tiếng Tây Ban Nha hoặc gốc Mỹ La-tinh	56.3%	40.2%	3.4%
Học sinh gốc đảo trong vùng Thái Bình Dương	❖	❖	❖
Học sinh da trắng	18.2%	66.7%	15.2%

❖ Trong trường hợp chỉ có 10 hay dưới 10 học sinh dự thi thì trường sẽ không công bố kết quả điểm thi vì hai lý do: về thống kê như vậy là không chính xác và để giữ kín danh tánh học sinh.



Kết Quả Kỳ Thi Tốt Nghiệp Trung Học Tiểu Bang California Theo Nhóm Học Sinh – Môn Toán (Năm học 2007-08)

Bảng này trình bày kết quả theo tỷ lệ phần trăm học sinh, được phân loại theo nhóm, đạt mức điểm theo từng trình độ trong kỳ thi gần đây nhất về môn Toán.

Tỷ Lệ Phần Trăm Học Sinh Đạt Mức Điểm Theo Từng Trình Độ			
Nhóm	Toán		
	Không thông thạo	Thông thạo	Cao
Tất cả học sinh	21.1%	29.1%	49.8%
Nam sinh	20.8%	33.8%	45.4%
Nữ sinh	21.4%	23.8%	54.8%
Học sinh nghèo và thiệt thòi xã hội	24.3%	29.0%	46.7%
Học sinh đang trau dồi tiếng Anh	34.0%	36.7%	29.3%
Học sinh khuyết tật	88.9%	7.4%	3.7%
Học sinh nhận dịch vụ dành cho trường hợp di chuyển trường theo cha mẹ	❖	❖	❖
Học sinh da đen	❖	❖	❖
Học sinh da đỏ hoặc gốc Alaska	❖	❖	❖
Học sinh gốc Á Châu	10.9%	27.4%	61.7%
Học sinh gốc Phi Luật Tân	❖	❖	❖
Học sinh nói tiếng Tây Ban Nha hoặc gốc Mỹ La-tinh	58.6%	27.6%	13.8%
Học sinh gốc đảo trong vùng Thái Bình Dương	❖	❖	❖
Học sinh da trắng	18.2%	51.5%	30.3%

❖ Trong trường hợp chỉ có 10 hay dưới 10 học sinh dự thi thì trường sẽ không công bố kết quả điểm thi vì hai lý do: về thống kê như vậy là không chính xác và để giữ kín danh tánh học sinh.

Việc Hoàn Tất Các Môn Cần Học Để Được Nhận Vào Hệ Thống UC Hoặc CSU (Năm học 2007-08)

Bảng này trình bày hai tiêu chuẩn đánh giá liên quan đến các môn cần học để được nhận vào hệ thống Đại Học California (University of California, viết tắt là UC) và/hoặc hệ thống Đại Học Tiểu Bang California (California State University, viết tắt là CSU) trong năm học gần đây nhất. Muốn biết thêm chi tiết về số học sinh ghi danh học và hoàn tất các môn học bắt buộc để được nhận vào hệ thống đại học UC hoặc CSU xin ghé vào địa chỉ: <http://dq.cde.ca.gov/dataquest/>.

Việc Được Nhận Vào Hệ Thống Đại Học California (UC) và Hệ Thống Đại Học Tiểu Bang California (CSU)	
	Phần trăm
Số học sinh ghi danh học các môn cần học để được nhận vào hệ thống đại học UC hoặc CSU	72.1%
Số học sinh tốt nghiệp đã hoàn tất tất cả các môn cần học để được nhận vào hệ thống đại học UC hoặc CSU	40.3%

Điều Kiện Để Được Nhận Vào Các Trường Đại Học Công Lập của Tiểu Bang California

Hệ Thống Đại Học California (University of California – UC):
 Những điều kiện để được nhận vào hệ thống Đại Học California (University of California, viết tắt là UC) tuân theo các nguyên tắc được lập ra trong Kế Hoạch Chính Của Tiểu Bang California Về Nền Giáo Dục Đại Học (California Master Plan for Higher Education), trong đó quy định rằng 1/8 học sinh đứng đầu danh sách những học sinh tốt nghiệp trung học của tiểu bang, cũng như những học sinh chuyển tiếp từ các trường đại học cộng đồng sau khi đã hoàn tất những lớp cụ thể cần phải học, thì sẽ đạt tiêu chuẩn để được nhận vào hệ thống UC. Những quy định này được đưa ra nhằm bảo đảm rằng tất cả học sinh đạt tiêu chuẩn sau khi đã được chuẩn bị đầy đủ để có thể theo học trình độ đại học. Để tìm hiểu về các điều kiện để được nhận vào hệ thống đại học UC, mời vào địa chỉ: <http://www.universityofcalifornia.edu/admissions/general.html>.

Hệ Thống Đại Học Tiểu Bang California (California State University – CSU):
 Hệ thống Đại Học Tiểu Bang California (California State University, viết tắt là CSU) dùng 3 yếu tố để xét học sinh có đủ tiêu chuẩn để được nhận vào hay không. Những yếu tố này gồm có những môn phải học tại trung học, điểm của số môn phải học cùng các điểm thi, và phải tốt nghiệp trung học. Một số trường trong hệ thống đòi hỏi tiêu chuẩn cao hơn cho một số ngành học hoặc cho học sinh sống xa khu vực quanh trường. Vì có nhiều học sinh xin vào học nên có một vài trường trong hệ thống đòi hỏi tiêu chuẩn cao hơn (thêm các tiêu chuẩn khác) cho tất cả những học sinh xin vào học. Đa số các trường đại học trong hệ thống CSU áp dụng chính sách sẽ bảo đảm nhận các học sinh địa phương, là những học sinh tốt nghiệp hoặc chuyển tiếp lên từ các trường trung học và đại học cộng đồng trong vùng địa giới mà trường đó đã từng nhận vào. Để biết thêm về các điều kiện để được nhận vào hệ thống đại học CSU, mời vào địa chỉ: <http://www.calstate.edu/SAS/admreq.shtml>.

Các Chương Trình Hướng Nghiệp và Huấn Nghệ (Career Technical Education Programs)

Chương trình hướng nghiệp và huấn nghệ (Career Technical Education, viết tắt là CTE) của Khu Học Chánh Garden Grove được thực hiện theo đúng các tiêu chuẩn do tiểu bang chuẩn thuận, mà theo đó các thầy cô giáo thực hiện đúng quy định của chương trình CTE bằng cách soạn chương trình học và môn học với mục đích củng cố các kiến thức về lý thuyết, về nghề nghiệp, và về kỹ thuật cho học sinh tham gia trong chương trình. Các giáo viên thuộc chương trình CTE và Chương Trình Huấn Nghệ Địa Phương (Regional Occupational Program, viết tắt là ROP) cùng hợp tác làm việc với nhau để tạo cho học sinh nhiều sự chọn lựa về giáo dục và nhiều hướng đi được vạch ra rõ ràng để giúp học sinh hiểu rõ hơn về các ngành nghề và có nhiều cơ hội để lên đại học. Các môn học của chương trình CTE lẫn chương trình ROP đều ăn khớp với chương trình của các trường đại học nhằm giúp học sinh có thể đạt được tín chỉ cho cả hai hệ thống trường như khi học sinh học những môn học tại trường trung học và nhận được tín chỉ tại các trường đại học có chương trình ăn khớp với cấp trung học.

Khi học những môn học trong chương trình CTE học sinh sẽ có được nhận thức nghề nghiệp cũng như được hướng dẫn về các ngành nghề. Các em học sinh còn được dịp mở mang kiến thức môn Anh văn, Toán, và khoa học nhờ các tiêu chuẩn giảng dạy của chương trình CTE. Chương trình CTE còn hỗ trợ cho học sinh bằng cách dạy cho các em những từ chuyên môn mà sẽ giúp các em trong việc đọc và viết tiếng Anh trong lúc đang học và trong tương lai. Mục tiêu mà những môn học của chương trình CTE đề ra là đem lại cho các em học sinh một chương trình học vững chắc, chặt chẽ, phù hợp với các tiêu chuẩn giáo dục của tiểu bang, trong khi vẫn duy trì việc đặt trọng tâm bằng thực hành. Điều này giúp học sinh áp dụng các tiêu chuẩn một cách thích hợp nhằm làm tăng sự hiểu biết các tiêu chuẩn và đem lại không khí sống động hơn trong lớp học.

Việc cạnh tranh toàn cầu đòi hỏi một lực lượng lao động có trình độ cao, được huấn luyện kỹ càng, và có khả năng thay đổi nghề nghiệp khi có những khuynh hướng kinh doanh mới phát triển và công việc mới xuất hiện. Những nhóm đặc biệt là tiêu điểm của Đạo Luật Carl D. Perkins về Việc Cải Tiến Việc Hướng Nghiệp và Dạy Nghề Kỹ Thuật (Carl D. Perkins Career and Technical Education Improvement Act), trong đó đặt trọng tâm vào vấn đề bình đẳng giới tính và những ngành nghề không theo truyền thống. Một trong những trường trung học có kế hoạch lập ra một đội sửa xe hơi toàn là nữ sinh mà trong một phần chương trình học của môn sửa xe ô tô sẽ tham dự các cuộc thi tại địa phương. Bằng cách này các nữ sinh can đảm hơn trong việc bước chân vào những ngành nghề có trình độ cao và được trả lương cao mà trước đây do nam sinh chiếm đa số. Giám đốc chương trình CTE/ROP của khu học chánh là đại diện chính của uỷ ban này.

Trường có những lớp CTE và ROP sau đây:

- Tài chính cá nhân (Personal Finance)
- Kế toán (Accounting)
- Các ứng dụng trong ngành điện toán (Computer Applications)
- Giới thiệu căn bản về ngành kinh doanh (Introduction to Business)
- Doanh nghiệp nhỏ/Cách tự làm chủ doanh nghiệp (Small Business/Entrepreneurship)
- Chuyên chú vào ngành: Kinh doanh (Career Focus: Business)
- Thực phẩm (Foods)
- Hiểu trẻ con (Child Understanding)
- Sự phát triển của trẻ con (Child Development) (hệ thống UC)
- Thiết kế bằng hình, đồ hoạ, và trang mạng (Video, Graphics, and Web Design) (hệ thống UC)
- Công nghệ thời trang (Fashion Technology)
- Điều tra hiện trường vụ án (Crime Scene Investigation, viết tắt là CSI)
- Tư pháp hình sự/Thủ tục hình sự (Criminal Justice/Criminal Procedures)
- Thuốc men dùng trong thể thao (Sports Medicine)

Việc Tham Gia Chương Trình Hướng Nghiệp và Huấn Nghệ (Năm học 2007-08)

Dữ Kiện về Việc Tham Gia Chương Trình Hướng Nghiệp và Huấn Nghệ (Năm học 2007-08)	
Tiêu chuẩn để đánh giá	Trường
Số học sinh lớp 9 đến 12 tham gia trong chương trình CTE	569
Số học sinh lớp 12 hoàn tất chương trình	6
Tỷ lệ học sinh lớp 12 hoàn tất chương trình CTE và tốt nghiệp trung học	83%
Tỷ lệ các lớp trong chương trình CTE tiếp nối hoặc ăn khớp với các lớp ở đại học	30%

Ủy Ban Cố Vấn Chương Trình Hướng Nghiệp và Huấn Nghệ (Career Technical Advisory Committee)

Nhằm hỗ trợ các chương trình CTE, khu học chánh tổ chức các buổi họp của ban cố vấn chương trình hướng nghiệp và huấn nghệ với sự góp mặt của đại diện những ngành nghề và doanh nghiệp sau đây:

- Cơ sở thú y, tiệm bán thú vật nuôi trong nhà, và những nhà chăm sóc thú vật
- Các ngân hàng và công ty dịch vụ tài chánh
- Tiệm buôn và tiệm bán lẻ các sản phẩm đặc biệt
- Quản lý nhà hàng và chủ nhà hàng
- Nhà cung cấp thức ăn
- Các đầu bếp
- Các công ty tiếp thị toàn cầu
- Nhân viên phục vụ khách hàng
- Kế toán viên công chứng
- Tiểu thương và doanh nghiệp
- Nhà cung cấp dịch vụ y tế
- Chuyên viên y tế cấp cứu
- Nhân viên phòng mạch
- Nhà trẻ và những người giữ trẻ
- Chuyên viên điện toán
- Chuyên viên mạng và máy chủ
- Quan tòa
- Luật sư
- Chuyên viên truyền hình và sản xuất bằng hình

Giám đốc chương trình ROP của khu học chánh là người đại diện chính của uỷ ban này.

ĐỀ HỘI ĐỦ CÁC ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC

Học sinh tại các trường công ở California phải thi đậu cả hai phần Anh văn và Toán của Kỳ Thi Tốt Nghiệp Trung Học Tiểu Bang California (California High School Exit Examination, viết tắt là CAHSEE) mới được nhận bằng tốt nghiệp. Những học sinh nào khi vào đầu năm học 2007-08 mà học lớp 12 thì nên tham khảo bảng này. Bảng này trình bày theo nhóm học sinh về tỷ lệ phần trăm những em đã hội đủ điều kiện của tiểu bang và địa phương để hoàn tất lớp 12, trong đó bao gồm việc đậu cả hai phần của kỳ thi CAHSEE hoặc nhận được giấy miễn thi của địa phương hoặc tiểu bang. Xin lưu ý California không có sẵn kết quả cho cả tiểu bang. Để biết thêm chi tiết, xin ghé vào địa chỉ: www.cde.ca.gov/ta/tg/hs/.

Việc Hội Đủ Các Điều Kiện Để Tốt Nghiệp Trung Học		
Nhóm	Lớp tốt nghiệp năm 2008	
	Trường	Khu Học Chánh Garden Grove
Tất cả học sinh	97.1%	93.8%
Học sinh nghèo và thiệt thòi xã hội	95.5%	91.4%
Học sinh đang trau dồi tiếng Anh	90.3%	82.2%
Học sinh khuyết tật	❖	66.9%
Học sinh da đen	❖	❖
Học sinh da đỏ hoặc gốc Alaska	❖	❖
Học sinh gốc Á Châu	97.5%	95.6%
Học sinh gốc Phi Luật Tân	❖	❖
Học sinh gốc nói tiếng Tây Ban Nha hoặc gốc Mỹ La-tinh	93.2%	91.0%
Học sinh gốc đảo trong vùng Thái Bình Dương	❖	❖
Học sinh da trắng	❖	97.7%

❖ Trong trường hợp chỉ có 10 hay dưới 10 học sinh dự thi thì trường sẽ không công bố kết quả điểm thi vì hai lý do: về thống kê như vậy là không chính xác và để giữ kín danh tánh học sinh.

Tỷ Lệ Học Sinh Tốt Nghiệp và Bỏ Học Nửa Chừng

Bảng này trình bày tỷ lệ học sinh tốt nghiệp và bỏ học nửa chừng vào mỗi năm tại trường, toàn khu học chánh, và tiểu bang trong 3 năm trở lại đây mà nhà trường thu thập được.

Tỷ Lệ Học Sinh Tốt Nghiệp và Bỏ Học Nửa Chừng									
	Trường			Khu học chánh			Tiểu bang California		
	04-05	05-06	06-07	04-05	05-06	06-07	04-05	05-06	06-07
Tỷ lệ bỏ học nửa chừng (1 năm)	0.2%	0.6%	0.2%	0.7%	0.8%	1.2%	3.1%	3.5%	4.4%
Tỷ lệ tốt nghiệp	99.2%	96.4%	98.3%	97.2%	95.8%	95.7%	85.0%	83.0%	79.5%

Các Môn Học Trình Độ Cao (Advanced Placement Courses) (Năm học 2007-08)

Theo sau đây là danh sách những môn học trình độ cao (Advanced Placement, viết tắt là AP) được dạy tại trường. Tại trường chúng ta, 5.6% học sinh ghi danh học trong tổng số 13 lớp AP có tại trường. Muốn biết thêm chi tiết về việc học sinh ghi danh trong các lớp AP mời vào địa chỉ: <http://dq.cde.ca.gov/dataquest/>.

Các môn học trình độ cao (AP)	Con số các lớp AP có tại trường
Khoa học điện toán (Computer Science)	0
Anh văn (English)	2
Nghệ thuật hình ảnh và biểu diễn (Fine and Performing Arts)	0
Ngoại ngữ (Foreign Language)	1
Toán (Mathematics)	3
Khoa học (Science)	4
Khoa học xã hội (Social Science)	3
Tất cả các môn	13

Chương Trình Theo Dõi và Can Thiệp của Liên Bang

Chương Trình Theo Dõi và Can Thiệp của Liên Bang		
	Trường	Khu Học Chánh
Tình trạng của chương trình Cải Tiến Chương Trình Học (PI)	Không có trong chương trình PI	Có trong chương trình PI
Năm đầu cải tiến chương trình học	◇	2008-09
Số năm trong chương trình cải tiến chương trình học	◇	Năm thứ 1
Tổng số trường phải cải tiến chương trình học		5
Tỷ lệ phần trăm các trường phải cải tiến chương trình học		7.5%

◇ n/a có nghĩa là không áp dụng hoặc không có. Trường này không phải là trường phải cải tiến chương trình học.

Chương Trình Theo Dõi và Can Thiệp của Liên Bang (Federal Intervention Program)

Nếu không đạt được Mức Tiến Bộ Tối Thiểu Hàng Năm (Adequate Yearly Progress, viết tắt là AYP) trong 2 năm liên tiếp trong cùng một nội dung học (Anh văn hoặc Toán) hoặc trên cùng một chỉ số (chỉ số API hoặc tỷ lệ tốt nghiệp) thì những trường đang nhận tài trợ của chương trình Title I phải tham gia vào chương trình Cải Tiến Chương Trình Học (Program Improvement, viết tắt là PI). Mỗi năm mà trường không đạt được mục tiêu AYP thì mức độ theo dõi và can thiệp sẽ tăng lên. Bảng kế bên trình bày tình trạng Cải Tiến Chương Trình Học trong năm học 2008-09 của trường và của khu học chánh. Muốn biết thêm chi tiết, mời vào địa chỉ:

www.cde.ca.gov/ta/ac/ay.

Thông Tin về Lương Bổng của Khu Học Chánh, Năm Học 2006-07*

Thông Tin về Lương Bổng của Khu Học Chánh		
Mức lương	Khu Học Chánh Garden Grove	Khu Học Chánh Khác Cùng Cỡ
Lương giáo viên mức khởi đầu	\$47,432	\$40,721
Lương giáo viên mức trung bình	\$76,772	\$65,190
Lương giáo viên mức cao nhất	\$92,656	\$84,151
Lương trung bình của hiệu trưởng (trường Tiểu Học)	\$105,055	\$104,476
Lương trung bình của hiệu trưởng (trường Trung Cấp)	\$116,160	\$108,527
Lương trung bình của hiệu trưởng (trường Trung Học)	\$126,152	\$119,210
Lương của trường khu học chánh	\$233,203	\$210,769
% ngân sách dành trả lương cho giáo viên	43.3%	39.9%
% ngân sách dành trả lương cho nhân viên hành chánh	4.1%	5.5%

* Thông tin tài chánh mới nhất do Bộ Giáo Dục Tiểu Bang California cung cấp.

Thông Tin Tài Chánh Năm Học 2006-07

Dữ Kiện Tài Chánh của Trường		
Tổng số chi phí cho một học sinh	Tổng số chi phí cho một học sinh từ nguồn tiền bị giới hạn	Tổng số chi phí cho một học sinh từ nguồn tiền không bị giới hạn
\$7,701	\$2,197	\$5,503

So Sánh Vài Số Liệu Tài Chánh		
	Tổng số chi phí cho một học sinh từ nguồn tiền không bị giới hạn	Lương trung bình của giáo viên
Trường	\$5,503	\$76,053
Khu học chánh	\$5,201	\$74,404
Tiểu bang	\$5,300	\$65,008
% khác biệt giữa trường và khu học chánh	5.50%	2.17%
% khác biệt giữa trường và tiểu bang	3.70%	14.52%



SARC: Muốn biết thêm chi tiết về các trường và khu học chánh tại California mời vào địa chỉ của DataQuest tại: <http://data1.cde.ca.gov/dataquest>. DataQuest là một nguồn thông tin trực tuyến cung cấp các bản báo cáo gồm có bản tổng kết hàng năm của trường, kết quả trắc nghiệm, số học sinh ghi danh, số học sinh tốt nghiệp, số học sinh bỏ học, số học sinh ghi danh trong các lớp, nhân viên nhà trường và các số liệu về những học sinh đang trau dồi tiếng Anh.

Tất cả số liệu chính xác tính đến thời điểm: Tháng Hai năm 2009